

NGHIÊN CỨU NHỮNG KỸ NĂNG CẦN THIẾT CHO SINH VIÊN KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN KHI RA TRƯỜNG

RESEARCH FOR NEEDED SKILLS FOR ACCOUNTING - AUDIT STUDENTS UPON GRADUATION

Ngô Thị Thanh Thủy¹, Nguyễn Thị Thúy¹, Trần Thị Vân Anh¹,
Hoàng Minh Tâm¹, Nguyễn Thị Thanh Loan^{2,*}

TÓM TẮT

Sau quá trình khảo sát, sinh viên kế toán- kiểm toán còn thiếu các kỹ năng cần thiết khi ra trường. Nghiên cứu này nhằm chỉ ra những kỹ năng còn thiếu, kém của sinh viên kế toán - kiểm toán trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Áp dụng phương pháp nghiên cứu định lượng và định tính, kết quả nghiên cứu cho thấy những kỹ năng sinh viên kế toán - kiểm toán đã có, những kỹ năng còn kém cần cải thiện và những kỹ năng chưa có, từ đó đưa ra đề xuất, giải pháp để cải thiện, nâng cao kỹ năng cho sinh viên ngành kế toán - kiểm toán.

Từ khóa: Sinh viên; Kế toán - kiểm toán; kỹ năng mềm.

ABSTRACT

After the survey process, accounting and auditing students still lack the necessary skills after graduation. This study aims to show the missing and poor skills of accounting and auditing students of Hanoi University of Industry. Applying quantitative and qualitative research methods, the research results show that the accounting and auditing student skills are available, weak skills that need improvement and those that are not available, from which Proposals and solutions to improve and improve skills for accounting and auditing students.

Keywords: Student; Accounting and auditing; soft skills.

¹Lớp KT10 - K12, Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

²Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

*Email: loanhung7774@gmail.com

1. GIỚI THIỆU

Đứng trước sự phát triển như vũ bão của cuộc cách mạng công nghiệp (CMCN) 4.0, nhiều câu hỏi đặt ra khiến các bạn sinh viên không khỏi lo lắng và lúng túng khi bước vào môi trường làm việc thực tế, làm thế nào để bắt kịp xu hướng phát triển đó? Sinh viên cần trang bị những kỹ năng gì? Câu hỏi đặt ra là sinh viên khoa Kế toán - kiểm toán, Đại học Công nghiệp Hà Nội đã có những kỹ năng gì, còn kém kỹ năng nào và chưa có kỹ năng cần thiết nào để làm việc trong môi trường khoa học công nghệ ngày càng phát triển, hiện đại.

Xuất phát từ thực tiễn, nhận thấy kỹ năng nghề nghiệp kế toán - kiểm toán đối với sinh viên khoa Kế toán - kiểm toán là vấn đề quan trọng cần được nghiên cứu. Nhóm tác giả đã thực hiện nghiên cứu này nhằm mục đích nâng cao nhận thức về kỹ năng nghề nghiệp kế toán - kiểm toán cần thiết khi ra trường.

2. CƠ SỞ LÝ THUYẾT

Thuật ngữ “kỹ năng sống”(life skills) bắt đầu xuất hiện trong một số chương trình giáo dục của UNICEF ở nước ta vào những năm 1996: “*chương trình giáo dục kỹ năng sống để bảo vệ sức khỏe và phòng chống HIV/AIDS cho thanh thiếu niên trong và ngoài trường*”. Từ đó đến nay khái niệm kỹ năng sống” đã được đề cập trong nhiều chương trình giáo dục khác nhau cho học sinh ngành giáo dục ở các bậc học dành cho mọi lứa tuổi từ mầm non đến người lớn.

Theo Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), kĩ năng sống là khả năng để có hành vi thích ứng (adaptive) và tích cực (positive), giúp các cá nhân có thể ứng xử hiệu quả trước các nhu cầu và thách thức của cuộc sống hàng ngày. Theo Quỹ nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF), kĩ năng sống là cách tiếp cận giúp thay đổi hoặc hình thành hành vi mới. Cách tiếp cận này lưu ý đến sự cân bằng về tiếp thu kiến thức, hình thành thái độ và kỹ năng.

Trên cơ sở sự phân tích trên ta có thể hiểu kỹ năng một cách chung nhất: “Kỹ năng là năng lực thực hiện một hành động hay một hoạt động nào đó bằng cách lựa chọn và vận dụng những tri thức, cách thức hành động đúng đắn để đạt được mục đích đề ra”.

Khi tham gia vào bất kỳ hoạt động nghề nghiệp nào phục vụ cho cuộc sống của chúng ta đều đòi hỏi chúng ta phải có những kỹ năng tương ứng để giải quyết vấn đề và đạt được kết quả như mong đợi, trên cơ sở đó, kỹ năng được chia thành hai loại cơ bản là kỹ năng cứng và kỹ năng mềm.

Hiểu một cách đơn giản “kỹ năng cứng” là kiến thức chuyên môn, chuyên ngành mà sinh viên đúc kết được trong nhà trường và ngoài xã hội.

“Kỹ năng mềm” là những kỹ năng con người tích lũy được để làm cho mình dễ dàng được nhận, làm việc thuận lợi và đạt được hiệu quả”.

3. DỮ LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phương pháp nghiên cứu định tính: Tổng quan tài liệu nhằm xác định nhân tố nghiên cứu, dữ liệu thu thập được phân tích, so sánh.

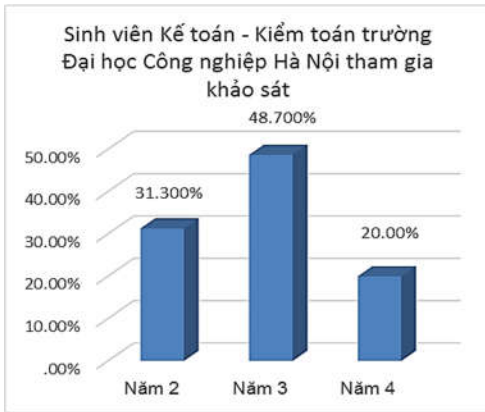
Phương pháp nghiên cứu định lượng sử dụng phần mềm SPSS để phân tích dữ liệu. Để đạt ước lượng tin cậy cho phương pháp này, mẫu phải có kích thước lớn (n > 200).

4. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

4.1. Kết quả điều tra đối với sinh viên Kế toán - kiểm toán trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

Nhóm nghiên cứu đã phát phiếu khảo sát 300 sinh viên Khoa Kế toán - kiểm toán, trường Đại học Công nghiệp Hà Nội kết quả phiếu điều tra không có phiếu nào bị lỗi, kết quả thu được 13/300 phiếu do sinh viên nam khảo sát chiếm 4,3% và 287/300 do sinh viên nữ khảo sát chiếm 95,7%.

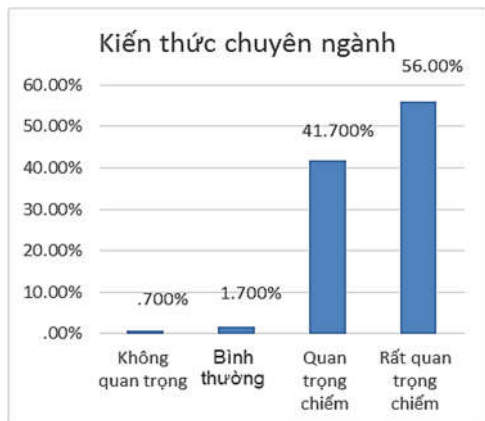
Khảo sát được áp dụng cho sinh viên từ năm thứ 2 đến năm thứ 4 chuyên ngành kế toán - kiểm toán, trong đó có 94 phiếu nhận được là của sinh viên năm thứ 2 chiếm 31,3%, 146 phiếu đến từ sinh viên năm 3 chiếm 48,7%, 60 phiếu đến từ sinh viên năm tư chiếm 20%.



Hình 1. Sinh viên khoa Kế toán - Kiểm toán, trường Đại học Công nghiệp Hà Nội tham gia khảo sát

Hầu hết các bạn sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội có cách nhìn đúng đắn về kỹ năng mềm và kỹ năng cứng cần thiết trong thời gian các bạn học đại học. Những kỹ năng được các bạn coi trọng nhất trong thời gian đi học đại học trong 300 đáp án có đến 299 đáp án trả lời tích lũy kỹ năng là rất quan trọng khi ra trường, chiếm 99,7%. Có được kỹ năng cần thiết trước khi ra trường là tiền đề giúp các bạn sinh viên có nhiều cơ hội hơn các bạn khác: Dễ xin việc làm, kiếm được việc làm có lương cao, dễ thăng tiến trong công việc, tiết kiệm thời gian và công việc.

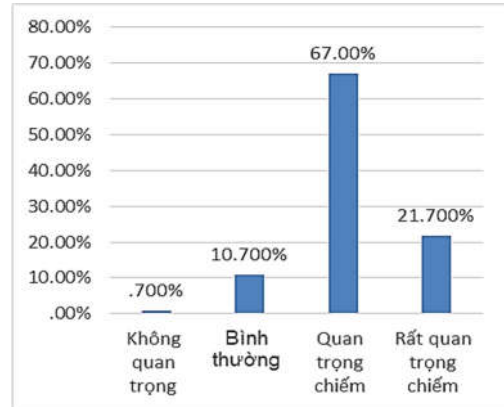
- Tỷ lệ sinh viên cho rằng lý do kiến thức chuyên ngành quan trọng:



Hình 2. Khảo sát tầm quan trọng của kiến thức chuyên ngành

Từ kết quả điều tra cho thấy hầu hết các bạn sinh viên Khoa Kế Toán - kiểm toán, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội đều nhận thức được tầm quan trọng của kiến thức chuyên ngành sau khi ra trường. Các bạn sinh viên cho rằng, kiến thức chuyên ngành là quan trọng chiếm tỷ lệ cao nhất 56%. Một số ý kiến cho rằng kiến thức chuyên ngành là không quan trọng sau khi ra trường chiếm tỷ lệ nhỏ 0,7%

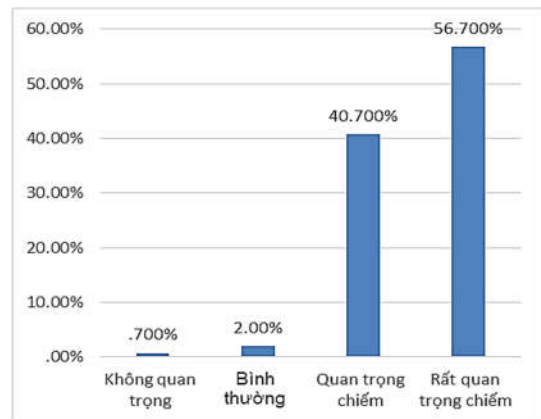
- Tỷ lệ sinh viên viên cho rằng kiến thức khác liên quan đến lĩnh vực hoạt động quan trọng:



Hình 3. Kiến thức khác liên quan đến lĩnh vực hoạt động

Tỷ lệ sinh viên viên cho rằng kiến thức khác liên quan đến lĩnh vực hoạt động là quan trọng chiếm tỷ lệ cao nhất 67%. Một số ý kiến của sinh viên cho rằng kiến thức khác liên quan đến lĩnh vực hoạt động là không quan trọng sau khi ra trường chiếm tỷ lệ rất thấp 0,7%.

- Tỷ lệ sinh viên cho rằng kiến thức do bản thân tự tích lũy quan trọng:



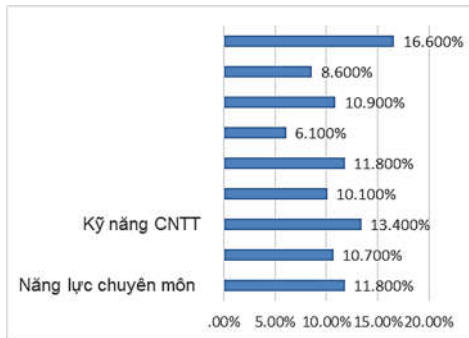
Hình 4. Kiến thức do bản thân tự tích lũy

Từ kết quả điều tra cho thấy hầu hết các bạn sinh viên Khoa Kế toán - kiểm toán, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội đã đánh giá “kiến thức do bản thân tự tích lũy” là rất quan trọng đối với bản thân sinh viên sau khi ra trường chiếm tỷ lệ cao nhất 56,7%, không quan trọng chiếm tỷ lệ nhỏ nhất là 0,7%.

- Tỷ lệ kỹ năng cứng mà sinh viên đã tích lũy được:

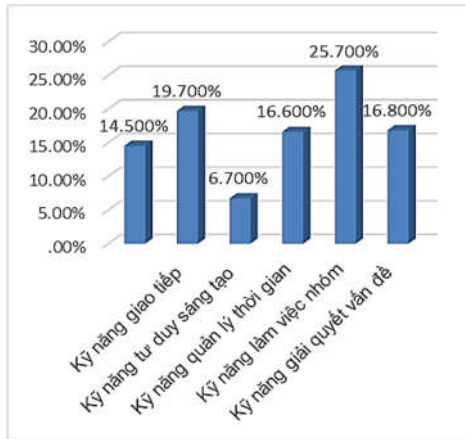
Với tinh thần ham học hỏi của sinh viên Khoa Kế toán - kiểm toán, trường Đại học Công nghiệp Hà Nội nên sinh viên tự tin cho rằng bản thân mình đã tích lũy được “khả

năng tự học, nâng cao năng lực cá nhân” chiếm tỷ lệ 16,6%. Tiếp đến là kỹ năng công nghệ thông tin chiếm 13,4%. Bên cạnh những kỹ năng mà sinh viên tự tin đánh giá, bản thân còn nhận thấy khả năng sử dụng ngoại ngữ của sinh viên còn yếu kém.



Hình 5. Kỹ năng cứng sinh viên đã tích lũy được

- Tỷ lệ kỹ năng mềm bản thân sinh viên đã tích lũy được:



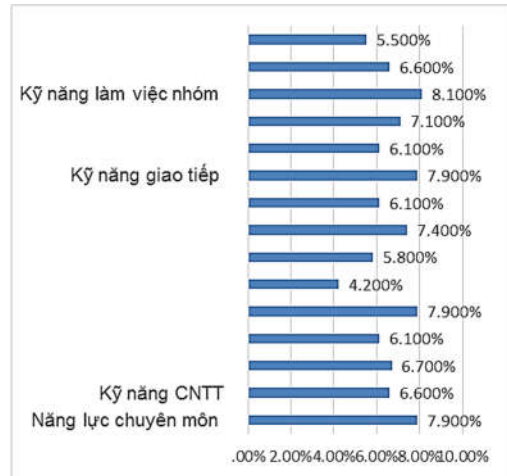
Hình 6. Kỹ năng mềm sinh viên đã tích lũy được

Sinh viên Khoa Kế toán - kiểm toán tự tin cho rằng bản thân mình đã tích lũy được kỹ năng làm việc nhóm. Khoa Kế toán - kiểm toán và nhà trường đã đưa môn học kỹ năng làm việc nhóm vào học phần tự chọn cho sinh viên. Mặc dù chỉ là học phần tự chọn nhưng đa phần các bạn sinh viên đều lựa chọn môn học “kỹ năng làm việc nhóm” để củng cố, nâng cao kỹ năng làm việc nhóm. Với môn học này sinh viên được thoải mái trao đổi, làm việc nhóm với nhau. Tiếp đến là kỹ năng giao tiếp chiếm tỷ lệ 19,7%. Kỹ năng giao tiếp được các bạn sinh viên tích lũy từ việc đến trường giao lưu, trao đổi với các bạn trong lớp, từ việc sinh viên đi làm thêm, từ gia đình, bạn bè.

- Tỷ lệ kỹ năng cần thiết trong thời gian học ở trường đại học mà sinh viên đánh giá:

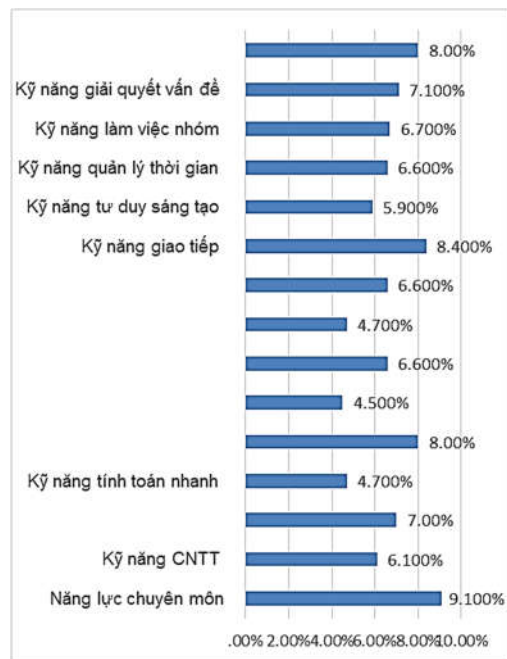
Khi được hỏi “kỹ năng cần thiết trong thời gian học ở trường đại học” sinh viên đánh giá kỹ năng làm việc nhóm là cần thiết chiếm tỷ lệ cao nhất 8,1%. Có 3 kỹ năng sinh viên đánh giá là cần thiết bằng nhau chiếm tỷ lệ 7,9% là: Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, năng lực chuyên môn. Kỹ năng sử dụng các phương tiện hỗ trợ bằng tính chiếm tỷ lệ thấp nhất 4,2%. Nhóm nghiên cứu thiết nghĩ rằng, đối với sinh viên kế toán - kiểm toán, đây là kỹ

năng cực kỳ quan trọng trong công việc khi ra trường đi làm trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp 4.0, như vậy nhà trường và sinh viên phải nhận thức rõ được tầm quan trọng của kỹ năng này để có hướng đào tạo và tích lũy kỹ năng.



Hình 7. Kỹ năng cần thiết trong thời gian học ở trường đại học

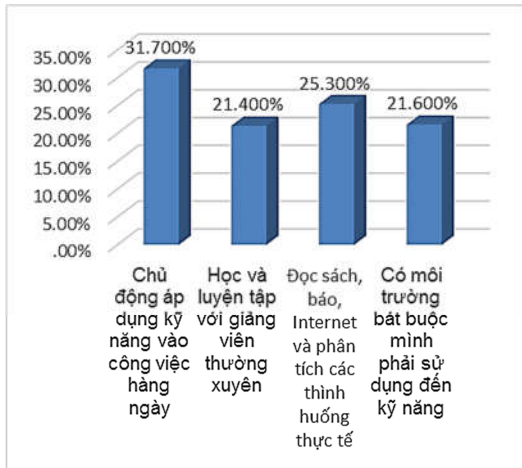
- Tỷ lệ đánh giá những kỹ năng mềm cần thiết đối với sinh viên Khoa Kế toán - kiểm toán khi đi làm:



Hình 8. Kỹ năng cần thiết đối với sinh viên khoa Kế toán - kiểm toán khi đi làm

Kỹ năng cần thiết đối với sinh viên khoa Kế toán - kiểm toán khi đi làm được các bạn sinh viên đánh giá là năng lực chuyên môn chiếm tỷ lệ 9,1%, bên cạnh đó những kỹ năng mềm cần thiết khi đi làm đặc biệt trong điều kiện Cách mạng công nghiệp 4.0 được sinh viên đánh giá cao và dao động ở mức 8% đến 8,4% đó là khả năng chịu áp lực công việc, kỹ năng giao tiếp, khả năng sử dụng ngoại ngữ.

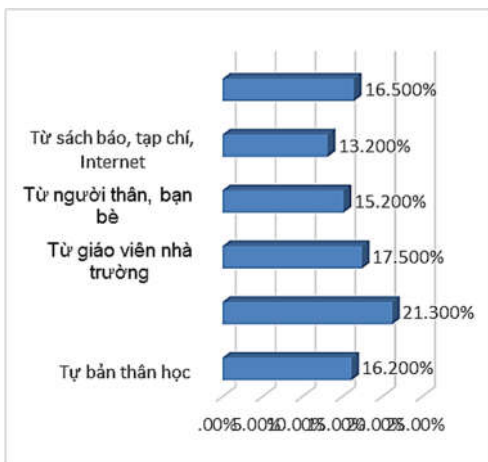
- Ý thức được vai trò và tầm quan trọng của kỹ năng sinh viên ngành kế toán - kiểm toán nhóm nghiên cứu đã đưa ra một số phương án và sự lựa chọn của các bạn sinh viên.



Hình 9. Để kỹ năng của mình trở nên thành thạo hơn

Chủ động áp dụng kỹ năng vào công việc hàng ngày được sinh viên lựa chọn để cải thiện và nâng cao kỹ năng cho bản thân chiếm tỷ lệ cao nhất 31,7%. Đây cũng thể hiện sinh viên ngày càng có ý thức tốt và nhận thức rõ về tầm quan trọng của trang bị kỹ năng cần thiết. Phương pháp đọc sách, báo, internet và phân tích các tình huống thực tế là phương pháp được sinh viên lựa chọn nhiều đứng thứ hai chiếm 25,3%. Thấp nhất là phương pháp học và luyện tập với giảng viên.

- Tỷ lệ các phương pháp để rèn luyện các kỹ năng cho bản thân:



Hình 10. Phương pháp để rèn luyện các kỹ năng cho bản thân

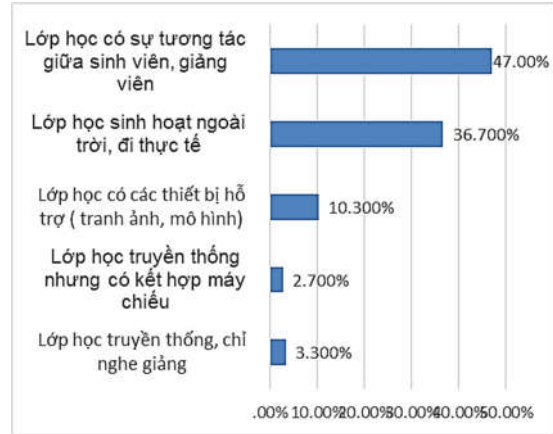
Các bạn sinh viên đánh giá phương pháp học và rèn luyện các kỹ năng cho bản thân từ việc học hỏi, tích lũy kinh nghiệm, đi làm thêm chiếm tỷ lệ cao nhất 21,3%.

Phương pháp học từ giáo viên nhà trường được các bạn sinh viên đánh giá chiếm tỷ lệ 17,5%, tỷ lệ này cho thấy các bạn sinh viên cho rằng giảng viên trong nhà trường cũng là người truyền cảm hứng và hướng dẫn sinh viên hình thành kỹ năng cần thiết. Phương pháp học tập và thu thập tài liệu từ sách báo chiếm tỷ lệ thấp nhất 13,2%.

- Tỷ lệ hình thức lớp học kỹ năng hiệu quả:

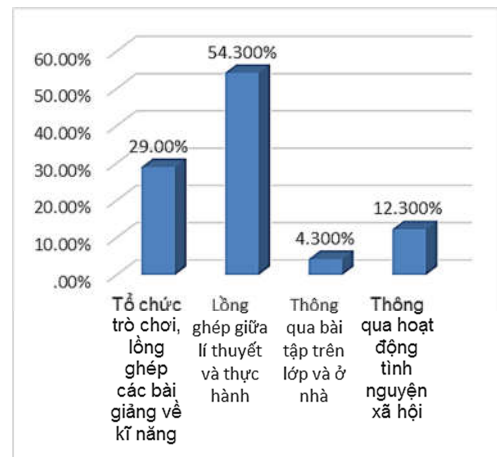
Hình thức lớp học “Lớp học có sự tương tác giữa sinh viên, giảng viên” được các bạn sinh viên đánh giá là hiệu

quả nhất chiếm tỷ lệ 47%. Sự trao đổi giữa sinh viên và giảng viên giúp các sinh viên nhớ lâu hơn, các kiến thức nhận được từ giảng viên, giúp các bạn sinh viên giải đáp thắc mắc, tạo môi trường học tập thoải mái. Lớp học truyền thống nhưng có kết hợp máy chiếu là hình thức lớp học được sinh viên lựa chọn ít nhất với tỷ lệ 2,7%.



Hình 11. Hình thức lớp học kỹ năng hiệu quả

- Tỷ lệ hình thức dạy và học kỹ năng hiệu quả:



Hình 12. Hình thức dạy và học kỹ năng hiệu quả

Hình thức dạy cũng là vấn đề được các bạn sinh viên quan tâm. Hình thức dạy lồng ghép giữa lý thuyết và thực hành được các bạn sinh viên đánh giá hiệu quả chiếm tỷ lệ 54,3%. Việc lồng ghép lý thuyết và thực hành có thể giúp sinh viên hiểu rõ bản chất hơn, cũng là phương pháp để sinh viên củng cố kiến thức chuyên môn đồng thời giúp sinh viên có kỹ năng thực hành thực tế.

Nhóm nghiên cứu đã thêm một câu hỏi mở trong phiếu khảo sát sinh viên Khoa Kế Toán - kiểm toán, trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Nhà trường cần tăng cường cải thiện để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Dưới đây là một số ý kiến mà nhóm nghiên cứu nhận ra từ câu trả lời của các bạn sinh viên:

- Tăng các buổi học thực hành và ngoại khóa gắn liền với thực tiễn.
- Nội dung giảng dạy nên kết hợp với các hoạt động trò chơi giúp sinh viên dễ tiếp thu.

- Đầu tư chất lượng cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giảng dạy tốt hơn; Khối lượng học tập nên cân bằng hơn để đảm bảo cho sinh viên có thời gian hợp lí.

- Nội dung giảng dạy đi sâu vào vấn đề chính, trình bày rõ ràng dễ hiểu.

- Tổ chức nhiều hơn các hoạt động xã hội, thực hành trực tiếp để sinh viên không bị bơ ngỡ, bị động khi ra trường đi thực tập hay làm việc.

- Giảm tải các môn học không liên quan đến chuyên ngành (các môn lý thuyết).

4.2. Kết quả điều tra đối với các doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội

Nhóm nghiên cứu đã thực hiện phát 104 phiếu khảo sát online đến các doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội. Kết quả phiếu điều tra không có phiếu nào bị lỗi. Phiếu khảo sát bởi Công ty cổ phần chiếm tỉ lệ cao nhất 48,1% với 50/104 phiếu, công ty trách nhiệm hữu hạn chiếm 47,1% với 49/104 phiếu, doanh nghiệp tư nhân chiếm 3,8% với 4/104 phiếu, công ty hợp danh chiếm 1% với 1/104 phiếu.

Có 92/104 doanh nghiệp kỳ vọng sinh viên có cả hai kỹ năng khi ra trường chiếm tỉ lệ cao nhất 88,5%, 11/104 doanh nghiệp kỳ vọng sinh viên có kỹ năng mềm khi ra trường, 1/104 doanh nghiệp kỳ vọng sinh viên có kỹ năng cứng khi ra trường.

Có 88/104 doanh nghiệp yêu cầu kỹ năng mềm đối với sinh viên tốt nghiệp đại học chiếm 84,6%, 16/104 doanh nghiệp không yêu cầu kỹ năng mềm đối với sinh viên tốt nghiệp đại học chiếm 15,4% và Có 78/104 doanh nghiệp yêu cầu kỹ năng cứng đối với sinh viên tốt nghiệp đại học chiếm 75%, 26/104 doanh nghiệp không yêu cầu kỹ năng cứng đối với sinh viên tốt nghiệp đại học chiếm 25%.

Theo nhà tuyển dụng kỹ năng là vô cùng quan trọng trong quá trình làm việc và dẫn đến sự thành công trong công việc. Hình 13 là tỷ lệ phần trăm của nhà tuyển dụng đối với sinh viên khoa Kế toán Kiểm toán khi ra trường cần có trên khía cạnh về kỹ năng mềm, kỹ năng cứng, kinh nghiệm trước khi tốt nghiệp, danh tiếng trường đại học:

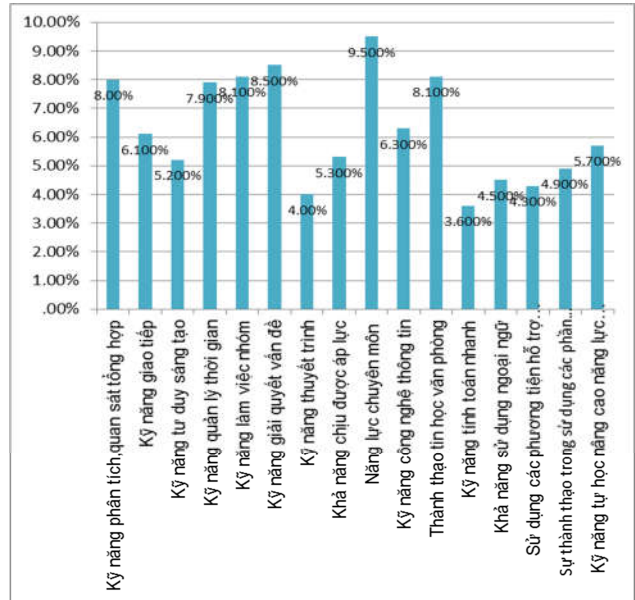


Hình 13. Yêu cầu của nhà tuyển dụng

Trên thực tế việc đưa ra những yêu cầu tuyển chọn ứng viên còn tùy thuộc vào lĩnh vực hoạt động của mỗi công ty mà nảy sinh nhu cầu tuyển nhân viên có kỹ năng và kinh nghiệm khác nhau. Tuy nhiên ngày nay nếu bạn chỉ giỏi chuyên môn thôi là chưa đủ mà phải cần có những kỹ năng

mềm thiết yếu. Kết quả khảo sát cho thấy kỹ năng mềm là kỹ năng nhà tuyển dụng yêu cầu cao nhất (chiếm 40%).

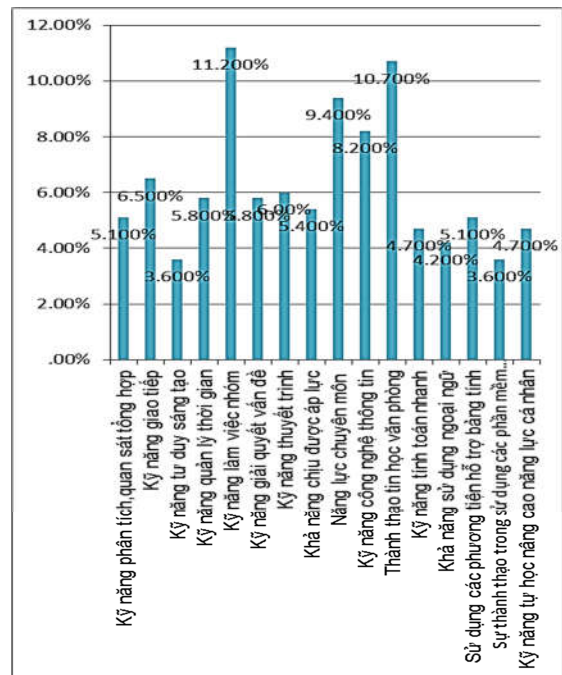
- Tỷ lệ kỹ năng cần thiết đối với thời gian sinh viên kế toán - kiểm toán học tại trường Đại học Công nghiệp Hà Nội mà doanh nghiệp đề xuất:



Hình 14. Kỹ năng cần thiết đối với thời gian sinh viên học ở trường đại học

Năng lực chuyên môn vẫn là kỹ năng chiếm tỷ trọng cao nhất, cần thiết nhất đối với sinh viên Kế toán - Kiểm toán (chiếm 9,5%), sau đó là kỹ năng thành thạo tin học văn phòng (chiếm 8,1%) bên cạnh đó kỹ năng giải quyết vấn đề (chiếm 8,5%), kỹ năng làm việc nhóm (chiếm 8,1%) cũng đóng vai trò quan trọng, cần thiết đối với thời gian học ở trường.

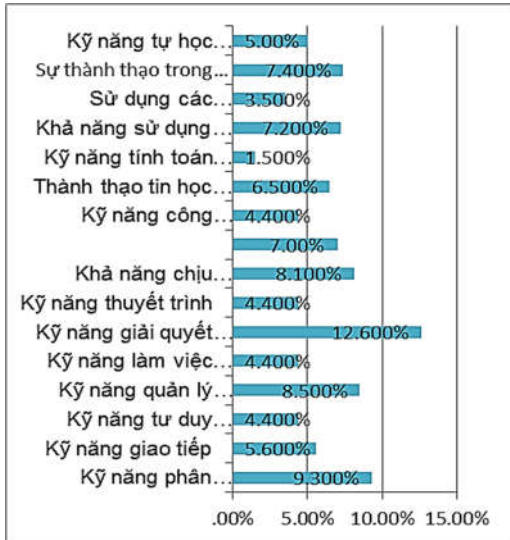
- Tỷ lệ doanh nghiệp đánh giá sinh viên Kế toán - Kiểm toán vừa tốt nghiệp ra trường có những kỹ năng:



Hình 15. Sinh viên mới tốt nghiệp ra trường có các kỹ năng

Sinh viên vừa tốt nghiệp ra trường có những kĩ năng: Kỹ năng làm việc nhóm (chiếm 11,2%), Thành thạo tin học văn phòng (chiếm 10,7%), năng lực chuyên môn (chiếm 9,4%), kết quả trên cho thấy sự thành công trọng việc vào tạo kỹ năng cứng cho sinh viên trong quá trình học và kỹ năng làm việc nhóm của sinh viên.

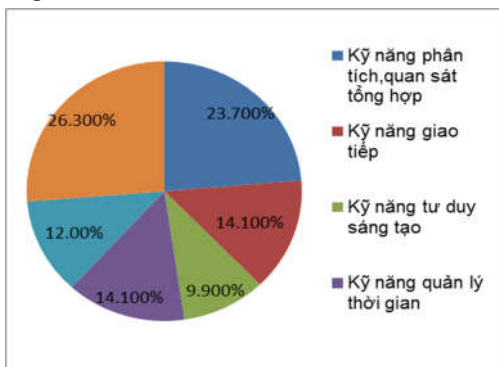
- Tỷ lệ đánh giá của doanh nghiệp về những kỹ năng hiện nay sinh viên Kế toán - Kiểm toán sau khi ra trường còn thiếu:



Hình 16. Kỹ năng còn thiếu khi ra trường

Sinh viên ra trường chủ yếu còn kém: kỹ năng giải quyết vấn đề (chiếm 12,6%), kỹ năng quan sát phân tích, quan sát tổng hợp (chiếm 9,3%), kỹ năng quản lý thời gian (8,5%)... Trong đó kỹ năng giải quyết vấn đề là kỹ năng mà sinh viên ra trường yếu nhất chiếm đến 12,6% chủ yếu là do nguyên nhân sinh viên vừa ra trường chưa có kinh nghiệm đi làm, còn bị thụ động trong công việc.

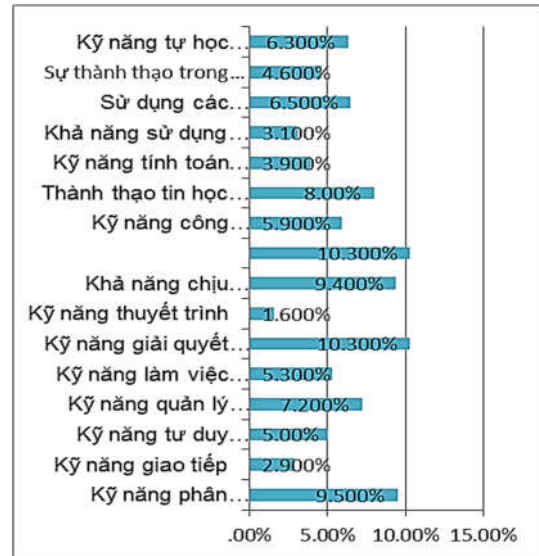
- Theo ý kiến nhà tuyển dụng nên đưa thêm những kỹ năng mềm vào chương trình giảng dạy ở trường đại học đáp ứng nhu cầu của các nhà tuyển dụng trong điều kiện cách mạng 4.0:



Hình 17. Kỹ năng mềm cần đưa thêm vào giảng dạy

Theo ý kiến nhà tuyển dụng hai kỹ năng quan sát cần thiết nên thêm vào trong quá trình giảng dạy ở trường đại học là kỹ năng giải quyết vấn đề (chiếm 26,3%), kỹ năng phân tích quan sát tổng hợp (23,7%).

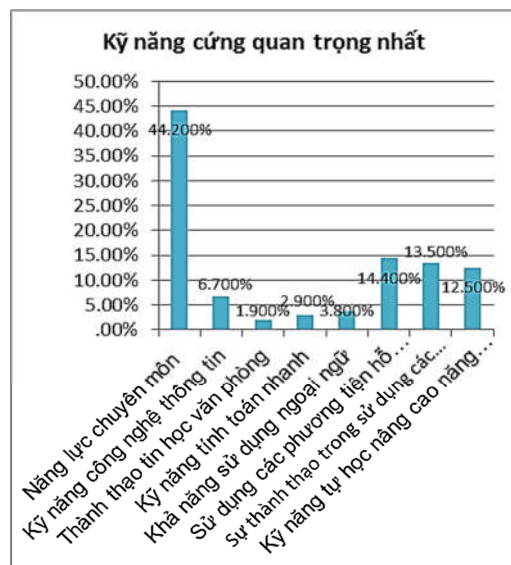
- Tỷ lệ % đánh giá của nhà tuyển dụng về kỹ năng cần thiết trong quá trình làm việc:



Hình 18. Kỹ năng mềm cần đưa thêm vào giảng dạy

Hiện nay chúng ta đang sống và làm việc trong thời đại khoa học, kỹ thuật, công nghệ ngày càng phát triển, yêu cầu về các kỹ năng cần thiết trong quá trình làm việc và tuyển dụng sẽ càng cao. Theo khảo sát năng lực chuyên môn (chiếm 10,3%), kỹ năng giải quyết vấn đề (chiếm 10,3%), khả năng chịu được áp lực (chiếm 9,4%), kỹ năng phân tích, quan sát tổng hợp (chiếm 9,5%) đây là những kỹ năng cần thiết và quan trọng của mỗi kế toán viên - kiểm toán viên. Ngược lại, kỹ năng thuyết trình (chiếm 1,6%), kỹ năng giao tiếp (chiếm 2,9%) không được các nhà tuyển dụng quan tâm nhiều bởi kế toán chủ yếu là ngồi bàn làm việc với máy tính, con số nên không va chạm nhiều với bên ngoài do vậy không cần thiết đến hai kỹ năng trên.

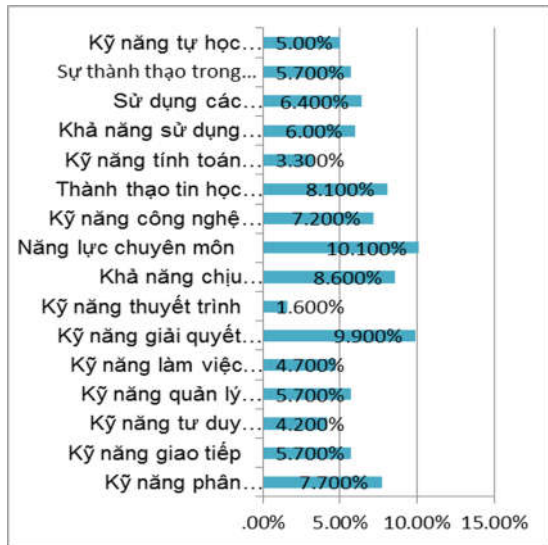
- Tỷ lệ kỹ năng cứng (kỹ năng chuyên môn) mà doanh nghiệp đánh giá là quan trọng nhất đối với 1 kế toán viên, kiểm toán viên.



Hình 19. Kỹ năng cứng quan trọng nhất

Năng lực chuyên môn (chiếm 44,2%) là kỹ năng cứng quan trọng nhất đối với một kế toán viên, kiểm toán viên.

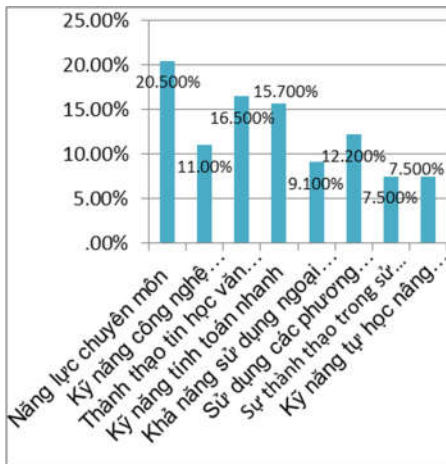
- Tỷ lệ kỹ năng cần thiết (điều kiện cần) để sinh viên ra trường được tuyển dụng:



Hình 20. Kỹ năng cần thiết để được tuyển dụng

Năng lực chuyên môn là kỹ năng mà nhà tuyển dụng yêu cầu đầu tiên bởi công việc của một người làm kế toán luôn phải xử lý các số liệu, chính vì vậy, yêu cầu về trình độ chuyên môn là vô cùng quan trọng (chiếm 10,1%) kế toán viên phải là một người thông minh, nhanh nhạy và cẩn thận. Bên cạnh tầm quan trọng của kỹ năng cứng thì kỹ năng mềm tốt cũng là một lợi thế để sinh viên ra trường được nhà tuyển dụng chú ý (kỹ năng giải quyết vấn đề 9,9%, khả năng chịu được áp lực 8,6%) công việc hàng ngày của mỗi kế toán viên - kiểm toán viên là làm việc với các con số rất khô khan nhất là vào thời điểm cuối năm công việc của kế toán viên rất bận rộn và chịu nhiều áp lực vì vậy ngoài yêu cầu về năng lực chuyên môn thì kế toán viên còn phải có kỹ năng giải quyết vấn đề và khả năng chịu được áp lực.

- Tỷ lệ kỹ năng cứng mà sinh viên mới ra trường có được:

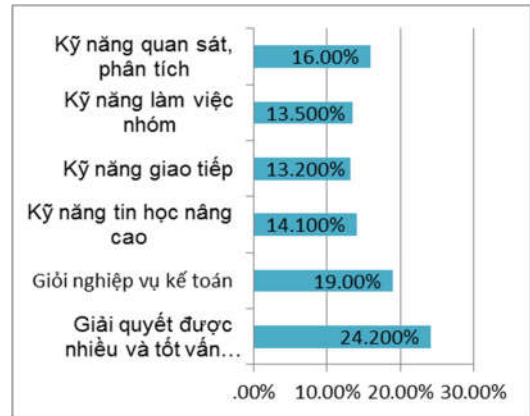


Hình 21. Kỹ năng cứng sinh viên mới ra trường có

Ngoài ra, đối với một sinh viên mới ra trường còn cần một kỹ năng: thành thạo tin học văn phòng 16,5%, kỹ năng

tính toán nhanh 15,7%, kỹ năng thành thạo trong sử dụng các phần mềm ứng dụng 7,5%... và kỹ năng tự học nâng cao năng lực cá nhân 7,5%. Để cải thiện nó bản thân mỗi sinh viên phải tự ý thức và đề cao vấn đề tự học và nâng cao hiểu biết, lực lực cho bản thân.

- Doanh nghiệp yêu cầu sinh viên kế toán - kiểm toán ra trường phải có kinh nghiệm:



Hình 22. Kinh nghiệm doanh nghiệp yêu cầu sinh viên phải có

Các doanh nghiệp hiện nay thường yêu cầu ứng viên phải có kinh nghiệm Giải quyết được nhiều và tốt vấn đề liên quan đến kế toán về sổ sách chứng từ (chiếm 24,2%). Nhưng đối với sinh viên mới tốt nghiệp ra trường thì đa phần là chưa có kinh nghiệm bởi vậy nên sinh viên nên trang bị và chuẩn bị tốt kiến thức chuyên ngành và kỹ năng năng mềm tốt trước khi ra trường bằng cách ngoài học tập trên trường, lớp sinh viên nên tham gia khóa học kế toán ở ngoài trung tâm, xin đi thực tập ở các công ty...

Ngoài các kỹ năng đã được liệt kê trong câu hỏi, nhóm nghiên cứu còn thêm một câu hỏi mở để lấy ý kiến của nhà cung cấp yêu cầu một sinh viên tốt nghiệp ngành kế toán cần có thêm kỹ năng: kỹ năng đặt câu hỏi, tiếng năng, thật nhiều kỹ năng ngoại ngữ và kỹ năng công nghệ thông tin khác, linh hoạt trong công việc, thật thà ngoan lễ phép, nhiệt huyết...

5. KHUYẾN NGHỊ VÀ KẾT LUẬN

Dựa vào kết quả nghiên cứu, nhóm tác giả đề xuất một số khuyến nghị nhằm góp phần hoàn thiện nâng cao kỹ năng cần thiết cho sinh viên kế toán - kiểm toán khi ra trường như sau:

- Đề xuất giải pháp cải tiến chương trình đào tạo của nhà trường:

+ Nhà trường cần tăng cường cải tiến nội dung giảng dạy, kết hợp thực hành với lý thuyết.

+ Nhà trường có thể liên kết với các công ty nhiều hơn để các bạn sinh viên có cơ hội học hỏi, được trải nghiệm, tổ chức buổi tọa đàm hỏi đáp về vấn đề đầu ra giữa sinh viên và nhà trường.

+ Về cơ sở vật chất, nhà trường nên cải tiến đầu tư chất lượng cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giảng dạy cũng như thiết bị học tập tốt nhất cho sinh viên.

+ Để sinh viên có những kỹ năng mềm cần thiết, nhà trường cần tăng cường các hoạt động ngoài giờ trên lớp để sinh viên có nhiều cơ hội giao lưu học hỏi.

- Về đội ngũ giảng viên:

+ Trong mỗi tiết học giảng viên hướng dẫn sinh viên tích cực tham gia công việc nhóm và làm việc nhóm cũng như chủ động nêu ý kiến cá nhân thông qua những tiết học trên lớp và trong khoảng thời gian thảo luận nhóm.

+ Để có được những kiến thức chuyên môn vững chắc, giảng viên cần giảng dạy tập trung và phát huy được hết kiến thức, khối lượng thực hành thực tập ngày càng phải được cải tiến, mục tiêu đào tạo là học và dạy song song với nhau.

- Về phía sinh viên:

+ Tích cực tham gia các hoạt động học tập và chủ động trong các phương pháp học tập, tham gia các hoạt động đoàn, hội, tham gia các lớp kỹ năng phù hợp do trường và tổ chức đào tạo uy tín tham gia các công tác xã hội.

+ Các bạn sinh viên cần phải xác định được việc học cho chính mình, có phương pháp học đúng đắn.

[10]. <https://wdr.doleta.gov/SCANS/>

[11]. <http://www.cdmiennam.edu.vn/ky-nang-mem-su-can-thiet-cho-sinh-vien-3.html>

[12]. <http://www.cdmiennam.edu.vn/ky-nang-mem-su-can-thiet-cho-sinh-vien-3.html>

[13]. <http://www.dius.gov.uk/>

[14]. <https://vieclam24h.vn/cam-nang-nghe-nghiep/co-kho-khan-gi-trong-viec-tim-kiem-nguon-nhan-luc-tre>

[15]. <https://news.timviec.com.vn/ky-nang-cung-la-gi-nhung-dieu-can-biet-de-thanh-cong-41199.html>

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. R de Villiers, 2010. *The incorporation of soft skills into accounting curricula: preparing accounting graduates for their unpredictable futures*. *Meditari Accountancy Research*, Vol. 18 No. 2, pp. 1-22.

[2]. Marcel M. Robles, 2012. *Executive Perceptions of the Top 10 Soft Skills Needed in Today's Workplace*. *Business Communication Quarterly*, vol. 75, 4: pp. 453-465, First Published October 8.

[3]. Bùi Loan Thùy, Phạm Đình Nghiệm, 2010. *Giáo trình kỹ năng mềm*. NXB HCM.

[4]. Phạm Thu Huyền, Đào Thị Nhung, Bùi Thị Kim Nhiên, 2018. *Đánh giá kỹ năng nghề nghiệp của cựu sinh viên ngành kế toán tại các trường Đại học trên địa bàn Hà Nội*. *Tạp chí Khoa học và công nghệ*, số 46.

[5]. Miriam L. Matteson, Lorien Anderson, Cynthia Boyden, 2016. *Libraries and the Academy*. Vol. 16, pp. 71-88.

[6]. Bia Meenu, Bia Rakesh Kumar, 2009. *International Journal of Learning*. Volume. 15 Number 12, pp1-10. 10p.

[7]. Vũ Thế Dũng, Trần Thanh Tòng, 2014. *Yêu cầu của nhà tuyển dụng về những kỹ năng đối với sinh viên mới tốt nghiệp các ngành quản lý - kinh tế: Ứng dụng phương pháp phân tích nội dung*. *Khoa Quản lý công nghiệp - Đại học Bách khoa Tp.HCM*.

[8]. Đinh Thị Phương Liên, Đặng Thị Phương Thảo, Nguyễn Thị Lan. *Khảo sát kỹ năng mềm của sinh viên Đại học Thương Mại*. Trường Đại học Thương Mại.

[9]. <https://medium.com/@baldricataylor2709/phan-tich-tam-quan-trong-cua-ki-nang-mem-trong-cuoc-song-ngay-nay-f47402614f8c>